TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 1206/2019/DS-PT
Ngày: 24-12- 2019
V/v tranh chấp về bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hương

Các Thẩm phán: Ông Uông Văn Tuấn

Bà Nguyễn Thị Thanh Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Trần Đoàn Bích Trâm – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong các ngày 19 và 24 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 453/2019/TLPT-DS ngày 23 tháng 9 năm 2019, về việc "Tranh chấp về bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 156/2019/DS-ST ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 5794/2019/QĐ-PT ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Phạm Ngọc Thu T; địa chỉ: 132/1B đường L, Phường C, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần Phú Th, địa chỉ: 15 đường Ph, Phường D, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh là Luật sư của Văn phòng Luật sư A thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn:

2.1. Bà Trần Lê Lưu P1; địa chỉ: 175/5 đường Ph, Phường D, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bà P1: Ông Nguyễn Hoài N; địa chỉ: 188 đường B, phường Đ, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2. Ông Lê Thanh H; địa chỉ: 25 đường 2D, phường E, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của ông H: Ông Nguyễn Hoài N; địa chỉ: 188 đường B, phường Đ, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh và ông Nguyễn Thiên P2; địa chỉ: 63 đường S, Phường G, Quận J, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.3. Ông Nguyễn Thiên P2; địa chỉ: 63 đường S, Phường , Quận J, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của ông P2: Ông Nguyễn Hoài N; địa chỉ: 188 đường B, phường Đ, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Người làm chứng:

- Ông Trần NLC1; địa chỉ: 191/3A đường R1, phường E, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Bà Vương Thị Minh NLC2; địa chỉ: 213/6 đường R2, Phường V2, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Ông Nguyễn Vũ NLC3; địa chỉ: 36/27/24 đường R3, phường V3, quận F3, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Bà Võ Thị Mỹ NLC4; địa chỉ: 502 Lô A, Chung cư R4, Phường V4, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Bà Nguyễn Thị Thu NLC5; địa chỉ: 530 Chung cư B1 R5, Phường V5, quận F5, Thành phố Hồ Chí Minh
- Ông Nguyễn Hùng NLC6; địa chỉ: 399/16/5 đường R6, Phường V6, Quận F6, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Bà Nguyễn Thanh NLC7; địa chỉ: 585/51 đường R7, Phường V7, Quận J, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Ông Trần Tấn NLC8; địa chỉ: 120/10 đường R8, Phường C, Quận F8, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Người kháng cáo: Bà Phạm Ngọc Thu T – nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 05/4/2018, đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện ngày 17/7/2018 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là bà Phạm Ngọc Thu T trình bày:

Bà Phạm Ngọc Thu T là giáo viên môn toán công tác tại Trường Trung học Cơ sở K, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Trường K). Bà Trần Lê Lưu P1 là Hiệu trưởng Trường K.

Từ năm học 2012-2013 đến nay, bà P1 có nhiều hành vi xúc phạm nghiêm trọng danh dự, nhân phẩm, uy tín của bà T gây cho bà T thiệt hại về vật chất và tinh thần. Cụ thể như sau:

Thứ nhất, vào năm học 2012-2013, bà P1 chỉ đạo ông Phạm Chí Công là tổ trưởng tổ toán Trường K và ông Châu Đắc Tiến là tổ trưởng tổ công đoàn Trường K tổ chức buổi họp, bỏ phiếu trái quy định (bỏ phiếu nhận xét giáo viên Phạm Ngọc Thu T có tính cách phù hợp với tổ toán hay không) xúc phạm danh dự, nhân phẩm của bà T, gây dư luận xấu trong nhà trường. Trong buổi họp, ông Tiến đọc một văn bản do ông Công soạn như một bản cáo trạng buộc tội bà với những điều vô căn cứ. Bà P1 còn phát biểu trước nhiều người những điều dối trá

rằng bà T tố cáo thầy Lung, khiếu nại tập thể tổ toán làm kìm hãm sự phát triển của nhà trường. Chứng cứ chứng minh là Biên bản làm việc giữa Thanh tra Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y và bà T vào đầu tháng 8 năm 2012, Biên bản làm việc giữa Thanh tra Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y và Ban giám hiệu Trường K vào tháng 8 năm 2012, Biên bản làm việc giữa Thanh tra Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y và Ban giám hiệu Trường K, Tổ toán vào tháng 8 năm 2012.

Thứ hai, vào năm học 2013-2014, bà P1 đăng bài viết trên facebook cá nhân xúc phạm bà T, nói bà T bị thiểu năng. Nội dung bài viết cụ thể như sau: «Một ngày cuối năm thật mệt mỏi, phải hứng lấy sự cố chấp và của con người vì mình là thủ trưởng đơn vị, vì mình không lẽo lự được như thế. Riết rồi thấy chán vì những giọng điệu giả nhân, giả nghĩa, chẳng thèm nói nữa, nói hoài cũng thế thôi, nói hoài với người thiểu năng thì họ cũng không hiểu, tránh đi cho đỡ mệt người. Giờ thì còn phải giải quyết hậu quả, kéo ra sau Tết…ngay đầu năm mới. Hehehe….Cũng may là đã lấy xong giấy chứng nhận kiểm định chất lượng cho trường nên đỡ lo một mối, còn lại chỉ là lẻ tẻ…». Chứng cứ chứng minh là Công văn số 038 ngày 23 tháng 01 năm 2014 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y, hình chụp facebook cá nhân bà P1, người làm chứng là ông Chu Vĩnh Thành – Thanh tra Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y năm 2014 và ông Trần Tấn NLC8 – Phó trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y.

Thứ ba, vào năm học 2015-2016, tại Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của Trường K, bà P1 lấy cớ trả lời ý kiến của bà T để ngang nhiên xúc phạm bà T trước hơn 100 giáo viên, nhân viên của trường K như sau: Trong Hội nghị, bà P1 trả lời góp ý của bà T với giọng đọc và biểu cảm cho thấy bà T làm mất thời gian của người khác và phát biểu đơn khiếu nại của bà T đã được giải quyết nhưng bà T vẫn khiếu nại vượt cấp, đơn sau dài hơn đơn trước, những việc cũ nhắc tới, nhắc lui nhiều lần, đồng thời có phát biểu như là dư luận xấu, xúc phạm nhân phẩm mà không đưa ra minh chứng cụ thể. Bà P1 nói xem đó là hiện tượng tiêu cực, gây rối, gây khó khăn cho công tác tổ chức, quản lý nhà trường và gây mất đoàn kết nội bộ, cần phải xử lý theo pháp luật; sau khi bà P1 phát biểu thì một số giáo viên trẻ vỗ tay cười cợt. Trong khi đó, thực tế là đơn khiếu nại của bà T chưa được Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y giải quyết. Sau giờ giải lao của hội nghị, theo sự chỉ đạo của ông Trần Tấn NLC8 – Phó trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y, bà P1 có xin lỗi bà T trước hội nghị nhưng thái độ không chân thật. Sự việc này có người làm chứng là ông Trần Tấn NLC8 – Phó trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y và bà Huỳnh Thị Kim Oanh – giáo viên Trường K.

Thứ tư, vào năm học 2016-2017, bà P1 phát biểu sai sự thật rằng bà T gửi đơn cho tất cả các trường trong Quận Y, trong đơn ghi kết quả thi học kỳ 1 của các lớp 9 được sắp xếp từ thấp đến cao theo từng loại hình lớp, kèm tên giáo viên…phát biểu của bà P1 đã kích động giáo viên bên trong và bên ngoài buổi họp Hội đồng liên tịch Trường K, khiến cho một số giáo viên tham gia vào việc làm hại bà T và đánh giá viên chức đối với bà T không đúng quy định. Việc làm của bà P1 đã khiến bà T bị tổn thương về tinh thần đồng thời xâm hại quyền lợi

vật chất của bà T. Bà T xác định bà chỉ gửi thư đến Hiệu trưởng các trường trong Quận Y, Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận Y, Bí thư Quận ủy Quận Y để kêu gọi sự giúp đỡ của họ; các thư trên có cùng nội dung và hoàn toàn là sự thật. Kèm thư, bà có thống kê số liệu điểm thi toán 9 ở học kỳ 1 của Trường K là để cho thấy bà làm việc tốt nhưng bị đánh giá không công bằng; thống kê số liệu nêu trên là một phần của bảng thống kê số liệu công khai của trường, không thể quy chụp là bà bêu rếu, xúc phạm đồng nghiệp. Trong buổi họp Hội đồng thi đua cuối năm học 2016-2017, bà P1 cầm thư của bà truyền đạt theo ý bà P1 khác với mục đích của người viết thư. Từ việc bà P1 phát biểu sai sự thật dẫn đến việc ba giáo viên trong tổ toán đánh giá bà 02 điểm ở mục ứng xử với đồng nghiệp (mức tối đa là 4 điểm nhưng trong tất cả các mục chỉ cần có một mục 2 điểm là không được xếp loại xuất sắc, hoàn thành tốt nhiệm vụ) đồng thời làm cho tập thể Hội đồng thi đua đánh giá bà là vi phạm đạo đức nghề nghiệp, ứng xử với đồng nghiệp và làm giảm uy tín của tập thể nhà trường nên đã đánh giá bà là viên chức loại khá và là giáo viên hoàn thành nhiệm vụ. Từ đó làm bà cảm thấy bị xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín nghiêm trọng và dẫn đến việc bà bị mất 1.900.000 đồng thu nhập tăng thêm. Chứng cứ chứng minh là Biên bản họp tổ toán ngày 20/5/2017, Biên bản làm việc ngày 26/5/2017 giữa Chủ tịch công đoàn Trường K và bà T, Biên bản làm việc ngày 30/5/2017 giữa Hiệu trưởng Trường K và bà T. Người làm chứng là bà La Thị Hồng NLC2, ông Nguyễn Vũ NLC3 và bà Nguyễn Thị Thu NLC5 cùng là giáo viên Trường K.

Thứ năm, vào năm học 2017-2018, bà P1 tiếp tục vu khống bà T bằng cách ghi vào Báo cáo tổng kết năm học 2016-2017 của Trường K câu «Còn tồn tại vấn đề khiếu nại đến cấp trên gây thiệt hại đến uy tín của tập thể »; đồng thời, bà P1 chỉ đạo chuyển báo cáo đến từng giáo viên qua thư điện tử. Sau đó, tại Hội nghị công nhân viên chức ngày 28/10/2017, ông Nguyễn Vũ NLC3 đã đọc Báo cáo tổng kết năm học 2016-2017 có nội dung «Còn tồn tại vấn đề khiếu nại đến cấp trên gây thiệt hại đến uy tín của tập thể ». Tại Hội nghị, bà phát biểu việc công dân có quyền khiếu nại, tố cáo đúng quy định… Bà P1 nói «Cô khiếu nại tôi lên cấp trên, tôi và cô ở trong một trường nên việc cô khiếu nại gây thiệt hại uy tín tập thể ». Việc bà P1 nói bà khiếu nại gây thiệt hại uy tín tập thể là xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của bà vì bà khiếu nại đúng quy định, bà không có làm gì gây thiệt hại uy tín của tập thể. Chứng cứ chứng minh cho vấn đề này là Báo cáo tổng kết năm học 2016-2017 của Trường K, Biên bản họp Hội nghị cán bộ công nhân viên chức năm 2017-2018 của Trường K. Người làm chứng là ông Chu Vĩnh Thành – chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y có tham dự Hội nghị.

Thứ sáu, từ năm học 2012-2013 đến nay, bà P1 lợi dụng chức vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng gây khó khăn cho bà T trong phân công chuyên môn đã ảnh hưởng đến danh dự, uy tín của bà T. Cụ thể, cứ mỗi đầu năm học, bà P1 phân công bà T dạy tin học và nói sắp tới sẽ phân công bà dạy tin học trong toàn trường nghĩa là không cho dạy toán nữa; sau khi bà khiếu nại thì bà P1 lại thôi không phân công bà dạy tin học nữa. Hành vi của bà P1 gây ảnh hưởng xấu đến tâm lý, sức khỏe của bà, gây xáo trộn công việc trong nhà trường. Chứng cứ là

thư điện tử về trao đổi phân công chuyên môn giữa bà P1 và bà T, đồng thời gửi cho Lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y. Người làm chứng là ông Trần Tấn NLC8 – Phó trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y.

Thứ bảy, trong khoảng thời gian từ năm học 2013-2014 đến nay, bà P1 đã tổ chức bình xét thi đua và đánh giá viên chức, đánh giá giáo viên theo chuẩn của Bộ giáo dục đối với bà T vô căn cứ, trái quy định làm cho bà T không được danh hiệu lao động tiên tiến, gây mất uy tín, danh dự của bà T đồng thời gây cho bà T nhiều thiệt hại về tinh thần, vật chất. Cụ thể, năm học 2013-2014 bà T làm việc tốt mà bà P1 chỉ đạo Hội đồng thi đua đánh giá bà vô căn cứ, tổ chức bình xét thi đua không đúng làm bà không đạt danh hiệu lao động tiên tiến, rồi sau đó niêm yết kết quả đánh giá tại Phòng giáo viên nơi có nhiều giáo viên và học sinh đi ra đi vào gây ảnh hưởng danh dự, uy tín của bà T. Bà P1 còn thông báo với Hội đồng sư phạm là cả trường chỉ có một trường hợp không được danh hiệu lao động tiên tiến. Sau đó, Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y đánh giá lại và bà đạt danh hiệu lao động tiên tiến. Bà Võ Ngọc Thu Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y đề nghị bà P1 thực hiện đánh giá và niêm yết lại nhưng bà P1 không làm. Ngoài ra, vào sáng ngày 28/5/2018, tổ trưởng tổ toán thông báo Hội đồng thi đua đánh giá giáo viên theo chuẩn đối với bà là xuất sắc, đánh giá viên chức là hoàn thành tốt nhiệm vụ nhưng sau đó Hội đồng thi đua đánh giá lại, kết quả đánh giá giáo viên đối với bà là khá, đánh giá viên chức là hoàn thành nhiệm vụ. Thông tin này được bà xác nhận lại với Chủ tịch công đoàn ông Nguyễn Vũ NLC3, bà Vương Thị Minh NLC2 là Hiệu phó chủ trì buổi họp, ông Nguyễn Văn Phong. Ông NLC3 trả lời là đánh giá lại căn cứ vào văn bản của Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y ký tháng 12/2017. Bà NLC2 nói là làm theo chỉ đạo của Hiệu trưởng (Hiệu trưởng chỉ đạo trong buổi họp, bà Minh NLC2 ghi vào sổ chứ không có chỉ đạo bằng văn bản) thực hiện đánh giá lại sau khi bà Minh NLC2 đọc văn bản của Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y ký, theo đó bà T vi phạm luật viên chức và không đăng ký lao động tiên tiến nên không đánh giá, xếp loại xuất sắc. Nhân chứng là ông Trần Tấn NLC8 – Phó Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y.

Do bà P1 nhiều lần gây khó khăn và xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của bà T nên bà T có đơn khiếu nại lên Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y. Tuy nhiên, Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y nhiều lần không giải quyết thỏa đáng. Ngày 01/12/2017, ông Lê Thanh H là Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y đã chỉ đạo tổ chức và thực hiện một buổi họp trái quy định về giải quyết khiếu nại làm xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của bà T. Trong buổi họp, ông Nguyễn Thiên P2 là chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y đã đọc một văn bản dài 21 trang. Nội dung toàn văn bản đều sai sự thật, xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của bà T.

Do đó, bà T khởi kiện và có yêu cầu cụ thể như sau :

Yêu cầu đối với bà Trần Lê Lưu P1:

- Yêu cầu Tòa án buộc bà Trần Lê Lưu P1 phải xin lỗi, cải chính công khai những thông tin sai lệch gây xúc phạm nghiêm trọng danh dự, nhân phẩm

và uy tín của bà T suốt từ năm 2012 đến nay (thời điểm bà T nộp đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện là ngày 17/7/2018).

- Yêu cầu bà Trần Lê Lưu P1 thừa nhận đã tổ chức thực hiện bình xét lao động tiên tiến và đánh giá viên chức, đánh giá giáo viên theo chuẩn của Bộ Giáo dục đối với bà T vô căn cứ, trái quy định gây ảnh hưởng trực tiếp đến danh dự, uy tín, nhân phẩm của bà T.

- Yêu cầu Tòa án buộc bà Trần Lê Lưu P1 bồi thường cho bà T những thiệt hại do những lời nói và hành động xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của bà P1 đối với bà T gây ra gồm:

+ Thiệt hại về tinh thần: 10 tháng lương tối thiểu theo quy định của pháp luật là 3.980.000 đồng x 10 = 39.800.000 đồng.

+ Thiệt hại về vật chất:

Tiền thưởng "Lao động tiên tiến" trong 02 năm học 2013-2014 và 2014-2015 là 300.000 đồng x 2 = 600.000 đồng;

Tiền thưởng "Xếp loại A" trong 08 học kỳ của các năm học 2012-2013, 2013-2014, 2014-2015 và 2015-2016 là 300.000 đồng x 8 = 2.400.000 đồng;

Tiền thưởng "Phụ nữ hai giỏi" trong 04 năm học 2012-2013, 2013-2014, 2014-2015 và 2015-2016 là 200.000 đồng x 4 = 800.000 đồng;

Tiền "Thu nhập tăng thêm" trong 02 năm học 2015-2016 và 2016-2017 là 1.900.000 đồng x 2 = 3.800.000 đồng.

Tổng số tiền bồi thường thiệt hại vật chất là 7.600.000 đồng.

Tổng số tiền bồi thường là 47.400.000 đồng.

Yêu cầu đối với ông Lê Thanh H:

- Buộc ông Lê Thanh H thừa nhận sai và công khai xin lỗi, cải chính những thông tin không chính xác do ông H đã chỉ đạo tổ chức, thực hiện buổi họp ngày 01/12/2017 trái quy định giải quyết khiếu nại xâm phạm đến danh dự, uy tín, nhân phẩm của bà T.

- Yêu cầu ông H bồi thường thiệt hại về tinh thần cho bà T do ông H xâm phạm đến danh dự, uy tín, nhân phẩm của bà T là 3.980.000 đồng x 10 = 39.800.000 đồng.

Yêu cầu đối với ông Nguyễn Thiên P2:

- Buộc ông Nguyễn Thiên P2 thừa nhận sai, công khai xin lỗi và cải chính những thông tin không chính xác do ông P2 đã lợi dụng nhiệm vụ được giao thực hiện những việc làm trái quy định giải quyết khiếu nại gây xâm phạm đến danh dự, uy tín, nhân phẩm của bà T.

- Yêu cầu ông P2 bồi thường thiệt hại về tinh thần cho bà T do ông P2 xâm phạm đến danh dự, uy tín, nhân phẩm của bà T là 3.980.000 đồng x 10 = 39.800.000 đồng.

Bà T yêu cầu bà Trần Lê Lưu P1, ông Lê Thanh H và ông Nguyễn Thiên P2 công khai xin lỗi bằng hình thức như sau: Xin lỗi bằng văn bản và xin lỗi công khai trước Hội đồng sư phạm Trường K tại Trường K

Tại Tờ tường trình ngày 31/12/2018 và trong quá trình tố tụng, bị đơn là bà Trần Lê Lưu P1 và người đại diện theo ủy quyền của bà P1 trình bày:

Bà là Hiệu trưởng Trường K, bà Phạm Ngọc Thu T là giáo viên dạy toán Trường K. Bà T cho rằng, từ năm học 2012-2013 đến nay, bà có nhiều hành vi xúc phạm nghiêm trọng danh dự, nhân phẩm, uy tín của bà T gây cho bà T thiệt hại về vật chất và tinh thần, bà có ý kiến như sau:

Thứ nhất, bà xác định bà không có chỉ đạo ông Phạm Chí Công là tổ trưởng tổ toán Trường K tổ chức cuộc họp như bà T trình bày. Theo bà P1 biết, vào đầu năm học 2012-2013, ông Phạm Chí Công có tổ chức cuộc họp tổ toán đầu năm; việc triệu tập cuộc họp tổ là thẩm quyền của tổ trưởng, bà P1 không có chỉ đạo gì về cuộc họp này. Trước khi ông Công mở cuộc họp tổ, bà P1 không biết về việc ông Công sẽ mở cuộc họp tổ toán; bà cũng không biết gì về nội dung cuộc họp tổ toán theo bà T trình bày. Về mẫu tờ phiếu nhận xét do bà T cung cấp, bà P1 xác định bà chưa từng thấy tờ phiếu này, đồng thời trong Công văn số 75 ngày 16/3/2016 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y đã xác định thầy Trần NLC1 là thanh tra Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y khẳng định không có làm biên bản về việc thu giữ phiếu nhận xét bản gốc. Bà P1 cũng không biết việc họp tổ toán này có lập biên bản họp hay không và nếu có lập thì cũng không biết còn lưu giữ hay không vì các sổ họp tổ chỉ được lưu giữ trong 5 năm để phục vụ công tác kiểm định giáo dục. Bà xác định không biết gì về việc thầy Lung bị tố cáo, tổ toán bị khiếu nại nên không có việc bà phát biểu trước nhiều người rằng bà T tố cáo thầy Lung, khiếu nại tập thể tổ toán, gây kìm hãm sự phát triển của nhà trường.

Thứ hai, về việc bà T nói bà viết trên trang facebook cá nhân nói bà T bị thiểu năng, bà xác định là không có sự việc này.

Thứ ba, tại Hội nghị cán bộ công chức, viên chức của Trường K vào ngày 20/10/2015, bà chỉ giải đáp ý kiến đóng góp của cán bộ, viên chức về các văn bản của Hội nghị theo quy định. Trong đó, bà có phát biểu «Xin phép Lãnh đạo, Hội đồng sư phạm, về các sự việc đã giải quyết, trả lời theo quy trình, có văn bản nhưng cá nhân vẫn gửi đơn và đặc biệt đơn sau dài hơn đơn trước bao gồm những sự việc cũ nhắc tới, nhắc lui nhiều lần, đồng thời có phát biểu như là dư luận xấu, xúc phạm nhân phẩm và không đưa ra được minh chứng cụ thể thì cần phải xem xét và nếu được thì chúng ta sẽ đưa đây là một hiện tượng tiêu cực. Hiện tượng tiêu cực này là gây rối hoạt động quản lý nhà trường và gây mất đoàn kết nội bộ… ». Lời phát biểu của bà chỉ là ý kiến đề xuất cá nhân của bà, bà không nói đến một cá nhân cụ thể nào, không xúc phạm danh dự, nhân phẩm bà T. Còn việc sau giờ giải lao, bà có vào xin lỗi trước Hội nghị là do sau khi bà phát biểu, bà T thể hiện sự bức xúc, thầy Trần Tấn NLC8 – Phó Phòng Giáo dục Quận Y nói với bà là khi phát biểu phải dùng từ ngữ phù hợp, tránh gây hiểu lầm, bức xúc cho người nghe nên sau giờ giải lao bà đã phát biểu trước Hội nghị là nếu bà có những lời phát biểu nào gây hiểu lầm, bức xúc cho bà T thì bà xin

lỗi. Sau đó, bà T hỏi bà có nhận sai hay không, bà không đồng ý vì bà không có nói gì sai.

Thứ tư, buổi họp Hội đồng liên tịch cuối năm học 2016-2017 ngày 23/5/2017 của Trường K là để đánh giá viên chức cuối năm và bình xét thi đua. Trong cuộc họp này, mọi người sẽ đánh giá từng viên chức, khi đánh giá đối với bà T, bà có đề cập vấn đề bà T có gửi văn bản đến Hiệu trưởng các trường trong quận còn việc phát biểu cụ thể như thế nào bà không nhớ rõ. Việc bà T gửi văn bản đến Hiệu trưởng các trường trong quận là có thật, nội dung văn bản là nói bà làm sai và xúc phạm bà T đồng thời dùng nhiều từ ngữ xúc phạm nặng nề bà.

Thứ năm, về báo cáo tổng kết năm học 2016-2017, sau khi Chủ tịch công đoàn trình báo cáo tổng kết năm học cho bà, bà có thêm vào câu «Còn tồn tại vấn đề khiếu nại đến cấp trên gây thiệt hại đến uy tín của tập thể » vì bà có thẩm quyền đóng góp ý kiến vào báo cáo này. Bà thêm câu này vào báo cáo tổng kết là vì việc bà T thường xuyên gửi đơn khiếu nại, phản ánh, kiến nghị lên cấp trên (Phòng Giáo Dục và Đạo tạo Quận Y, Ủy ban nhân dân Quận Y) thể hiện việc đoàn kết nội bộ của Trường K không ổn, làm cho Trường K không thể đề xuất việc nhận Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân Thành phố trong nhiều năm mặc dù tập thể Trường K đã nhiều cố gắng và đạt nhiều thành tích tốt. Điều đó cũng ảnh hưởng đến việc phấn đấu nhận Huân chương lao động hạng 2 của Trường K từ năm 2011 đến nay.

Thứ sáu, về việc bà T cho rằng từ năm học 2012-2013 đến nay, đầu năm học nào bà P1 cũng thông báo sẽ phân công bà T dạy tin học và toán, sau khi bà T khiếu nại thì lại không phân công nữa, bà P1 cho rằng do mỗi đầu năm học bà nhận được văn bản của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y yêu cầu Trường K thực hiện phân công giáo viên giảng dạy theo đúng văn bằng đào tạo đầu tiên và theo đúng quyết định bổ nhiệm. Trường hợp của bà T được Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh tuyển dụng chức danh là giáo viên trung học cơ sở môn Tin học (căn cứ Quyết định số 0431/QĐ-GDĐT-TC ngày 11/11/2005 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh) nên trong bảng dự kiến phân công công tác đầu năm bà ghi bà T vừa dạy toán vừa dạy tin học. Sau khi bà T khiếu nại thì Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y có văn bản cho phép bà T dạy toán nên bà phải điều chỉnh cho bà T dạy toán, không dạy tin học; năm nào sự việc cũng diễn ra như vậy.

Thứ bảy, từ năm học 2013-2014 đến nay, bà P1 tổ chức bình xét thi đua và đánh giá viên chức, đánh giá giáo viên theo chuẩn của Bộ Giáo dục đối với bà T hoàn toàn đúng quy định của pháp luật.

Do đó, bà không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà T. Tuy nhiên, bà có ý kiến về số tiền bà T yêu cầu bồi thường như sau :

Về tiền thưởng lao động tiên tiến năm học 2013-2014, 2014-2015 là 345.000 đồng/1 năm; bà T đã được lãnh của năm học 2013-2014, bà T chỉ không được lãnh của năm học 2014-2015; bà T không được lãnh là do bà T không đạt lao động tiên tiến.

Về tiền thưởng xếp loại A năm học 2012-2013, 2013-2014, 2014-2015 là 200.000/1 học kỳ, năm 2015-2016 là 300.000 đồng/1 học kỳ. Bà T đã lãnh đủ tiền thưởng xếp loại A của năm học 2012-2013, 2013-2014 và học kỳ 1 của năm học 2014-2015; học kỳ 2 của năm học 2014-2015 (bà T có ký tên nhưng không lãnh, bà T đã lãnh sau khi nộp đơn khởi kiện); năm học 2015-2016 bà T không lãnh do không đăng ký thi đua nên không xét.

Về tiền thưởng phụ nữ hai giỏi năm học 2012-2013, 2013-2014, 2014-2015, 2015-2016 như sau: Năm học 2012-2013, 2013-2014, 2014-2015 là 40.000 đồng/năm; năm 2015-2016 là 100.000 đồng/năm. Bà T chỉ không được lãnh các năm 2014-2015, 2015-2016, 2016-2017.

Về tiền thu nhập tăng thêm năm học 2015-2016 và 2016-2017: Tiền thu nhập tăng thêm không tính theo năm học mà tính theo năm dương lịch, cụ thể: Năm 2015, bà T lãnh ít hơn giáo viên khác 918.887 đồng, năm 2016 lãnh ít hơn 1.493.137 đồng, năm 2017 lãnh ít hơn 1.927.259 đồng. Bà T lãnh thu nhập tăng thêm ít hơn giáo viên khác là do bà T không đăng ký thi đua, không được danh hiệu lao động tiên tiến.

Tại Tờ tự khai ngày 24/10/2018 và trong quá trình tố tụng, bị đơn là ông Lê Thanh H và người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Thanh H trình bày:

Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y có nhận được email đề ngày 31 tháng 5 năm 2017 của bà Phạm Ngọc Thu T phản ánh các sự việc xảy ra tại Trường K. Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y đang xem xét, giải quyết thì bà T có Đơn khiếu nại, tố cáo đề ngày 27/7/2017 gửi lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y. Sau khi nhận được phản ánh của bà T, Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y ra Quyết định số 308/GDĐT-QĐ ngày 08/6/2017 lập tổ xác minh nội dung phản ánh, kiến nghị của bà T. Đến ngày 13/6/2017, tổ xác minh làm việc với bà T có lập Biên bản làm việc ngày 13/6/2017. Sau đó, Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y có Văn bản số 375/GDĐT ngày 11/7/2017 gửi Hiệu trưởng Trường K đề nghị Hiệu trưởng và Hội đồng liên tịch làm việc trực tiếp với bà T. Sau khi nhận được các kết quả báo cáo từ Trường K, Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y có Tờ trình số 456/TTr-GDĐT ngày 21/8/2017 gửi đồng chí Trương Canh Ba – Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận Y để xin ý kiến chỉ đạo.

Sau khi có Tờ trình số 456/TTr-GDĐT ngày 21/8/2017, Thường trực Ủy ban nhân dân Quận Y giao Phòng nội vụ tổ chức buổi họp với Thanh tra Quận Y và Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y để giải quyết dứt điểm các nội dung kiến nghị của bà T. Lý do Thường trực Ủy ban nhân dân Quận Y giao Phòng nội vụ tổ chức buổi họp với Thanh tra Quận và Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y để giải quyết là vì bà T đã có nhiều đơn phản ánh, kiến nghị và đã có nhiều văn bản trả lời, giải quyết của Trường K, Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y và Ủy ban nhân dân Quận Y giải quyết nhưng bà T vẫn tiếp tục gửi đơn. Tại buổi họp giữa Phòng nội vụ với Thanh tra Quận Y và Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y ngày 15/9/2017, Thanh tra Nhà nước đề nghị Phòng nội vụ tham mưu cho Thường trực Ủy ban nhân dân Quận Y chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc cho Thanh tra Quận Y thụ lý để giải quyết theo trình tự, đúng theo quy định. Đồng chí Trương Canh

Ba – Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận Y đã bút phê trên Tờ trình số 999/TTr-NV ngày 18/9/2017 nhất trí theo đề xuất.

Thực hiện chỉ đạo của đồng chí Trương Canh Ba – Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận Y, Thanh tra Quận Y đã thụ lý, giải quyết nội dung đơn của bà T và đã có Tờ trình số 23/TTr-TTr ngày 30/10/2017 báo cáo kết quả xác minh gửi Thường trực Ủy ban nhân dân Quận Y và kiến nghị giao Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y chủ trì tổ chức họp rút kinh nghiệm vụ việc trên tại Trường K mục đích nhằm hòa giải mâu thuẫn trong ứng xử giữa các giáo viên. Ngày 31/10/2017, đồng chí Trương Canh Ba – Phó chủ tịch ủy ban nhân dân Quận Y đã bút phê vào Tờ trình số 23/TTr-TTr ngày 30/10/2017 yêu cầu Phòng nội vụ phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện theo kiến nghị.

Ngày 01/12/2017, ông Lê Thanh H – Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y thực hiện theo chỉ đạo đã tổ chức buổi họp giải quyết nội dung các đơn thư của bà Phạm Ngọc Thu T. Thành phần cuộc họp ngày 01/12/2017 gồm có: Phòng nội vụ Quận Y, Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y, Thanh tra Quận Y; về phía Trường K có Ban giám hiệu, đại diện công đoàn, chi đoàn, thanh tra nhân dân, 4 tổ trưởng chuyên môn và bà Phạm Ngọc Thu T. Do khi đánh giá viên chức, chuẩn nghề nghiệp giáo viên, xét thi đua, Hội đồng liên tịch nhà trường đều tham gia thực hiện mà bà T có phản ảnh, kiến nghị về việc đánh giá viên chức, chuẩn nghề nghiệp giáo viên, xét thi đua đối với bà T nên các thành phần trên (về phía Trường K đều nằm trong hội đồng liên tịch) được mời tham dự cuộc họp để nắm tình hình.

Ông H xác định việc ông H chỉ đạo tổ chức buổi họp giải quyết nội dung các đơn thư của bà Phạm Ngọc Thu T ngày 01/12/2017 là theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Quận Y và đúng quy trình giải quyết đơn của bà T. Trong cuộc họp, ông H không có lời nói hay hành vi gì xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của bà T nên ông H không đồng ý tất cả yêu cầu khởi kiện của bà T.

Tại Tờ tự khai 14/8/2018 và trong quá trình tố tụng, bị đơn là ông Nguyễn Thiên P2 và người đại diện theo ủy quyền của ông P2 trình bày:

Vào năm 2017, bà Phạm Ngọc Thu T có Đơn khiếu nại, tố cáo bà Trần Lê Lưu P1 gửi Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y. Do đơn của bà T vừa là đơn khiếu nại vừa là đơn tố cáo nên Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y có làm việc với bà T để hướng dẫn bà T tách đơn khiếu nại và đơn tố cáo ra nhưng bà T không đồng ý.

Sau đó, Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y ra quyết định xác minh nội dung khiếu nại, tố cáo của bà T là lập tổ xác minh gồm ông Trần Tấn NLC8 (phó trưởng phòng), ông Chu Vĩnh Thành và ông Nguyễn Thiên P2 (chuyên viên). Tổ xác minh mời bà T lên làm việc và có lập biên bản; sau khi làm việc với bà T, tổ xác minh chuyển nội dung làm việc xuống Trường K và yêu cầu Trường K làm báo cáo theo nội dung khiếu nại, tố cáo của bà T.

Khi Trường K gửi báo cáo cho Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y thì Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y yêu cầu Trường K mở cuộc họp Hội đồng nhà trường để giải quyết dứt điểm vụ việc. Trường K đã họp ngày 01/8/2017 (có

biên bản) và gửi báo cáo về Phòng giáo dục và Đào tạo Quận Y. Trong báo cáo, hiệu trưởng là bà Trần Lê Lưu P1 có gửi kèm đơn yêu cầu được bảo vệ.

Vì sự việc phức tạp, Phòng giáo dục và Đào tạo Quận Y đã gửi báo cáo qua Ủy ban nhân dân Quận Y để xin ý kiến chỉ đạo giải quyết vụ việc. Ông Trương Canh Ba là Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận Y đã bút phê chỉ đạo Phòng Nội vụ, Thanh tra Quận Y và Phòng giáo dục và Đào tạo Quận Y phối hợp giải quyết dứt điểm khiếu nại, tố cáo của bà T. Sau khi Phòng Nội vụ, Thanh tra Quận Y và Phòng giáo dục và Đào tạo Quận Y họp, Phòng nội vụ đã ra văn bản gửi Thường trực Ủy ban nhân dân Quận đề nghị giao Thanh tra Quận Y xác minh vụ việc và được Thường trực Ủy ban nhân dân Quận đồng ý (bút phê). Thanh tra Quận Y đã mời bà T lên làm việc và tiến hành xác minh. Sau khi xác minh, Thanh tra Quận Y ra văn bản kết luận có đóng dấu mật gửi cho ông Trương Canh Ba và đề nghị tổ chức buổi làm việc để giải quyết khiếu nại, tố cáo của bà T do Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y chủ trì có sự tham gia của Phòng Nội vụ, Thanh tra Quận Y và đã được ông Trương Canh Ba đồng ý.

Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y phát hành thư mời triệu tập cuộc họp ngày 01/12/2017 gồm có thành phần: Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y chủ trì (có trưởng phòng, thư ký và ông Nguyễn Thiên P2 đọc kết luận thanh tra); đại diện Phòng nội vụ (phó trưởng phòng); đại diện Thanh tra quận (Phó chánh thanh tra) và 10 người của Trường K (ban giám hiệu, tổ trưởng tổ chuyên môn, công đoàn, chi đoàn, thanh tra nhân dân). Trong số thành viên Trường K tham gia, có 09 người nằm trong Hội đồng liên tịch tham gia bình xét thi đua, đánh giá viên chức hàng năm và 01 người là thanh tra nhân dân.

Văn bản dài 22 trang trong cuộc họp ngày 01/12/2017 mà ông P2 đọc là nội dung kết luận xác minh của Thanh tra Quận Y về vụ việc khiếu nại, tố cáo của bà T. Nội dung trên được cắt ra từ Tờ trình của Thanh tra quận gửi Ủy ban nhân dân Quận Y, là NLC8 liệu mật nên phải cắt ra chỉ đọc phần nội dung. Ông xác định ông chỉ là chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y được lãnh đạo phân công đọc kết luận xác minh của Thanh tra quận về vụ việc khiếu nại, tố cáo của bà T trong cuộc họp giải quyết khiếu nại, tố cáo, ông không phát biểu với tư cách cá nhân, ông cũng không có bất kỳ hành vi, lời nói nào xâm phạm uy tín, danh dự, nhân phẩm của bà T nên ông không chấp nhận tất cả yêu cầu khởi kiện của bà T.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 31/10/2018, người làm chứng là ông Trần NLC1 khai:

Trước đây ông là tổ trưởng tổ phổ thông kiêm thanh tra Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y, ông không biết gì về việc ông Phạm Chí Công tổ chức buổi họp tổ toán ngày 02/8/2012; việc bà P1 phát biểu như thế nào trước nhiều người cũng như bà P1 có phân công bà T dạy tin học hay không ông cũng không biết. Tuy nhiên, theo quy chế hiệu trưởng có toàn quyền quyết định việc phân nhiệm cho giáo viên.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 19/11/2018, người làm chứng là bà Nguyễn Thanh NLC7 trình bày:

Ngày 08/9/2015, Tổ Toán Trường K có họp tổ và bà là thư ký ghi biên bản họp. Sau khi bà viết xong biên bản thì có 13 thầy, cô giáo ký tên vào biên bản. Sau khi kết thúc buổi họp ngày 08/9/2015, bà đã hoàn thành nhiệm vụ nên không quan tâm đến biên bản này nữa. Biên bản được viết trong sổ họp tổ toán, bà cũng không có trách nhiệm giữ cuốn sổ này. Sau đó, bà không nhớ rõ thời gian nào, thầy Phạm Chí Công là tổ trưởng tổ toán có yêu cầu bà viết lại biên bản mục ý kiến của thầy NLC8 (Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y) theo bút tích của thầy NLC8 đã sửa trong bản phôtô biên bản chính. Bà chỉ viết lại biên bản còn ai xé biên bản cũ bà không biết. Sau khi bà viết lại biên bản thì có thầy Công và cô Kim Oanh (Hiệu phó nhà trường) (thầy Công và cô Kim Oanh cùng có mặt tham gia cuộc họp ngày 08/9/2015) ký tên vào biên bản, bà xác định thầy Công là tổ trưởng tổ toán yêu cầu bà viết lại biên bản chứ không phải cô Trần Lê Lưu P1. Bà xác định là vào tháng 8 năm 2012, tổ toán có họp lấy ý kiến về việc đồng ý hay không đồng ý cho cô T ở lại tổ toán và có bỏ phiếu. Bà không nhớ có việc nhận xét về tính cách cô T hay không.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 02/10/2018, người làm chứng là ông Nguyễn Vũ NLC3 trình bày :

Ông có tham dự Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của Trường K năm học 2017-2018. Trong Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của Trường K năm học 2017-2018, ông không thấy Hiệu trưởng Trường K là bà Trần Lê Lưu P1 có hành vi hay lời nói nào xúc phạm danh dự nhân phẩm của bà Phạm Ngọc Thu T.

Ông thấy việc đánh giá viên chức, đánh giá giáo viên theo chuẩn trong năm học 2017-2018 của Trường K là đúng quy trình theo quy định tại Nghị định 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính Phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức và Thông tư số 30 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 14/9/2018, người làm chứng là ông Nguyễn Hùng NLC6 trình bày :

Ông công tác tại Trường K đã 11 năm. Về quy trình và thủ tục tổ chức bình xét lao động tiên tiến, đánh giá viên chức, đánh giá giáo viên theo chuẩn của bà Trần Lê Lưu P1 là Hiệu trưởng trường K từ năm học 2013-2014 đến nay đúng hay sai quy định thì ông không biết.

Ông là giáo viên tổ văn còn bà T là giáo viên tổ toán, do không cùng tổ nên ông cũng không biết được kết quả đánh giá viên chức, đánh giá giáo viên theo chuẩn đối với bà T là đúng hay sai. Tuy nhiên, năm học 2017-2018, kết quả đánh giá của tổ văn đối với ông là viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ và giáo viên đạt chuẩn xuất sắc nhưng sau khi Hội đồng thi đua xét thì kết quả của ông là viên chức hoàn thành nhiệm vụ và giáo viên khá. Sau đó, ông đã khiếu nại lên Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y và kết quả là ông được đánh giá lại là viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ và giáo viên xuất sắc.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 14/9/2018, người làm chứng là bà Võ Thị Mỹ NLC4 trình bày :

Bà có tham dự Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức năm 2015-2016 của Trường K nhưng do thời gian đã lâu nên bà không nhớ được trong hội nghị bà Trần Lê Lưu P1 có phát biểu những lời xúc phạm danh dự, nhân phẩm của bà Phạm Ngọc Thu T hay không.

Về việc bà T yêu cầu bà làm chứng việc bà P1 tổ chức bình xét lao động tiên tiến, đánh giá viên chức, đánh giá giáo viên theo chuẩn vô căn cứ, trái quy định thì bà có ý kiến như sau: Bà chỉ biết quá trình đánh giá thực tế là mỗi tổ phát phiếu kín cho giáo viên để mỗi giáo viên bình chọn danh hiệu lao động tiên tiến, bình chọn giáo viên đạt chuẩn gì theo quy định, mỗi giáo viên sẽ gạch những ai mình không đồng ý sau đó nộp lại cho tổ trưởng, tổ trưởng bỏ phiếu vào phong bì đem xuống phòng Ban giám hiệu để Ban giám hiệu kiểm phiếu. Sau khi Ban giám hiệu kiểm phiếu thì tổ chức họp liên tịch để xét thi đua mà không công bố ngay kết quả. Kết quả được niêm yết vào thời điểm nghỉ hè. Quy trình đánh giá viên chức, đánh giá giáo viên theo chuẩn như vậy là đúng hay sai quy định thì bà không biết. Riêng kết quả đánh giá viên chức, đánh giá giáo viên theo chuẩn đối với bà T vào năm học 2017-2018 thì bà thấy rằng đối chiếu kết quả công tác của bà T với chuẩn theo quy định thì bà thấy bà T đạt chuẩn giáo viên hoàn thành tốt nhiệm vụ nhưng khi công bố kết quả thì bà T chỉ đạt giáo viên hoàn thành nhiệm vụ.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 14/9/2018, người làm chứng là bà Vương Thị Minh NLC2 trình bày :

Việc đánh giá viên chức, đánh giá giáo viên theo chuẩn trong năm học 2017-2018 của Trường K là đúng quy định căn cứ các văn bản sau: Đánh giá viên chức theo Nghị định 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính Phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức; đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở - trung học phổ thông theo Thông tư số 30 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở.

Hội đồng thi đua Trường K đánh giá viên chức, đánh giá giáo viên theo chuẩn là đánh giá đối với toàn thể giáo viên trong đó có bà T. Do đó, việc đánh giá viên chức, đánh giá giáo viên theo chuẩn đối với bà T cũng được thực hiện đúng quy định nêu trên.

Về sự việc bà T khai tại Biên bản lấy lời khai ngày 17/7/2018 «Ngoài ra, vào sáng ngày 28/5/2018, tổ trưởng tổ toán thông báo Hội đồng thi đua đánh giá giáo viên theo chuẩn đối với tôi là xuất sắc, đánh giá viên chức là hoàn thành tốt nhiệm vụ nhưng sau đó Hội đồng thi đua đánh giá lại, kết quả đánh giá giáo viên đối với tôi là khá, đánh giá viên chức là hoàn thành nhiệm vụ. Thông tin này được tôi xác nhận lại với chủ tịch công đoàn ông Nguyễn Vũ NLC3, bà Vương Thị Minh NLC2 là hiệu phó chủ trì buổi họp, ông Nguyễn Văn Phong. Ông NLC3 trả lời là đánh giá lại căn cứ vào văn bản của Trưởng phòng Giáo dục Quận Y ký tháng 12/2017. Bà NLC2 nói là làm theo chỉ đạo của Hiệu trưởng (Hiệu trưởng chỉ chỉ đạo trong buổi họp, bà Minh NLC2 ghi vào sổ chứ không có chỉ đạo bằng văn bản) thực hiện đánh giá lại sau khi bà Minh NLC2 đọc văn bản của Trưởng phòng Giáo dục Quận Y ký, theo đó cô T vi phạm luật viên

chức và không đăng ký lao động tiên tiến nên không đánh giá, xếp loại xuất sắc », bà biết như sau : Trong cuộc họp đánh giá viên chức, đánh giá giáo viên theo chuẩn của năm học 2017-2018 vào ngày 19/5/2018, ở phần đánh giá giáo viên theo chuẩn, tổ toán đánh giá bà T đạt chuẩn giáo viên là xuất sắc và đánh giá viên chức là hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong Hội đồng thi đua có hai ý kiến, ý kiến thứ nhất là bà T không đăng ký thi đua mà xét chuẩn giáo viên là xuất sắc nên hay không, ý kiến thứ hai là khi một viên chức không đăng ký thi đua là vi phạm quy định tại Mục 2 Điều 16,17 Luật Viên chức về nghĩa vụ của viên chức. Sau khi có những ý kiến trên thì Hội đồng thi đua đề nghị xét cô T từ giáo viên đạt chuẩn xuất sắc xuống khá và kết quả biểu quyết là 25/28 thành viên Hội đồng thi đua đồng ý. Ngoài ra, không có việc hiệu trưởng là bà Trần Lê Lưu P1 chỉ đạo đánh giá lại đối với bà T vì hôm đó bà P1 đang nằm bệnh viện nên bà P1 không có mặt trong cuộc họp.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 14/9/2018, người làm chứng là bà Nguyễn Thị Thu NLC5 trình bày :

Bà có tham dự cuộc họp giải quyết khiếu nại của bà T tại Trường K ngày 01/8/2017 do ông Nguyễn Thiên P2 – Chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y chủ trì. Việc tổ chức cuộc họp ngày 01/8/2017 có trái quy định về việc giải quyết khiếu nại hay không thì bà không biết vì bà không biết rõ các quy định về giải quyết khiếu nại. Về việc biểu quyết thì bà thấy quá trình biểu quyết bình thường. Khi người chủ trì cuộc họp yêu cầu mọi người biểu quyết về việc có nhất trí cho cô T không đạt danh hiệu lao động tiên tiến hay không thì có bà và cô Minh Hương không biểu quyết. Tuy nhiên, lý do bà không biểu quyết là vì bà không phải là thành viên của Ban liên tịch mà vấn đề biểu quyết là vấn đề liên quan đến sự việc trong Ban liên tịch.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 10/10/2018 và Tờ khai của người làm chứng ngày 22/10/2018, người làm chứng là ông Trần Tấn NLC8 trình bày:

Ông là Phó Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y phụ trách khối trung học cơ sở. Ông biết về những tình tiết liên quan đến việc giải quyết vụ án như sau:

Thứ nhất, ông không có tham dự và không biết về buổi họp tổ toán bỏ phiếu nhận xét bà T ngày 2/8/2012, ông cũng chưa từng nhìn thấy Phiếu nhận xét về việc giáo viên Phạm Ngọc Thu T có tính cách phù hợp với tổ toán hay không theo lời khai của bà T. Tuy nhiên, đến năm 2015, bà T có gửi đơn khiếu nại đến Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y, Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y có tập hợp tất cả giáo viên tổ toán làm việc để giải quyết khiếu nại và ông Châu Đắc Tiến là tổ trưởng công đoàn tổ toán có xác nhận là có sự việc họp bỏ phiếu đánh giá nhưng không có xúc phạm cô T, nội dung cụ thể thì ông Tiến không nhớ. Ông cũng không biết gì về việc bà P1 có chỉ đạo tổ chức cuộc họp tổ toán hay không.

Thứ hai, ông có biết sự việc bà P1 có đăng lên facebook cá nhân nội dung như lời khai của bà T và có phê bình bà P1 trong buổi họp giao ban lãnh đạo các trường vì đã viết những điều không hay. Còn việc bà P1 đăng nội dung đó để ám chỉ ai thì ông không biết.

Thứ ba, ông có biết sự việc vào năm học 2015-2016 bà P1 không gửi các văn bản của Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của Trường K cho giáo viên đọc trước. Sau khi ông chỉ đạo thì bà P1 đã sao y văn bản gửi cho giáo viên trong đó có bà T. Về lời phát biểu của bà P1 tại Hội nghị thì ông nhớ bà P1 có phát biểu nội dung như sau «Về các sự việc Phòng giáo dục đã giải quyết, trả lời theo quy trình, có văn bản nhưng cá nhân vẫn gửi đơn khiếu nại và đặc biệt đơn sau dài hơn đơn trước bao gồm những việc cũ nhắc tới nhắc lui nhiều lần, đồng thời có phát biểu như là dư luận xấu, xúc phạm nhân phẩm và không đưa ra minh chứng cụ thể thì cần phải xem xét xử lý… ». Tuy nhiên, bà P1 không có nói cụ thể người nào. Sau đó, ông đã có góp ý là bà P1 không nên phát biểu như vậy vì trong trường thời điểm đó chỉ có bà T có khiếu nại và bà P1 đã xin lỗi bà T trước Hội nghị. Còn về nét mặt, biểu cảm của bà P1 như thế nào thì ông không để ý. Khi bà T hỏi Hiệu trưởng có sai hay không thì bà P1 không thừa nhận sai.

Thứ tư, vào năm học 2016-2017, bà P1 có phát biểu sai sự thật trong và ngoài buổi họp Hội đồng liên tịch không thì ông không biết. Ông có nghe nói việc bà T gửi thư cho Hiệu trưởng các trường trong quận nhưng cụ thể đơn, thư như thế nào ông không biết.

Thứ năm, năm học 2017-2018, ông có biết việc bà P1 có viết thêm vào Báo cáo tổng kết năm học 2016-2017 của trường K câu «Còn tồn tại vấn đề khiếu nại đến cấp trên gây thiệt hại đến uy tín của tập thể » và chỉ đạo chuyển Báo cáo tổng kết này đến từng giáo viên qua thư điện tử. Nội dung trên được ông Nguyễn Vũ NLC3 xác nhận trong biên bản làm việc ngày 14/10/2017.

Thứ sáu, về việc bà T khai từ năm học 2012-2013 đến nay bà P1 liên tiếp gây khó khăn cho bà T trong công tác chuyên môn, ông có biết việc đầu năm học 2016-2017, bà P1 có thông báo sẽ cho bà T dạy tin học và sau khi bà T khiếu nại thì bà P1 có văn bản xin ý kiến của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y. Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y đã có văn bản số 443/GDĐT ngày 10/10/2016 đề nghị Hiệu trưởng trường K xem xét để bố trí cho bà T dạy môn toán trên cơ sở thấu tình, đạt lý. Còn sự việc xảy ra từ năm nào đến năm nào thì ông không nhớ.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng các bên đương sự đều đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn thay đổi bổ sung và rút một phần yêu cầu khởi kiện như sau:

- Yêu cầu đối với bà Trần Lê Lưu P1:

+ Rút yêu cầu bồi thường tiền thưởng "Lao động tiên tiến" trong năm học 2013-2014 là 300.000 đồng; rút yêu cầu bồi thường tiền thưởng "Xếp loại A" trong 6 học kỳ của các năm học 2012-2013, 2013-2014 và 2014-2015 là 300.000 đồng x 6 = 1.800.000 đồng; rút yêu cầu bồi thường tiền thưởng "Phụ nữ hai giỏi" trong năm học 2012-2013 và 2013-2014 là 200.000 đồng x 2 = 400.000 đồng;

+ Thay đổi yêu cầu bà P1 bồi thường thiệt hại về tinh thần với số tiền cụ thể là 10 tháng lương cơ sở theo quy định của pháp luật tại thời điểm khởi kiện là 1.390.000 đồng/tháng x 10 tháng = 13.900.000 đồng; thay đổi số tiền thưởng "Lao động tiên tiến" yêu cầu bồi thường của năm học 2014-2015 là 345.000 đồng; thay đổi số tiền thưởng "Phụ nữ hai giỏi" trong năm học 2014-2015 là 40.000 đồng/năm và 2015-2016 là 100.000 đồng/năm; thay đổi số tiền yêu cầu bồi thường "Thu nhập tăng thêm" của năm học 2015-2016 và 2016-2017 thành số tiền thu nhập tăng thêm theo năm tài chính, cụ thể năm 2015 là 918.887 đồng, năm 2016 là 1.493.137 đồng và năm 2017 là 1.927.259 đồng;

+ Bổ sung yêu cầu bồi thường tiền thưởng "Xếp loại A" trong các năm học 2016-2017 và 2017-2018 là 300.000 đồng/học kỳ x 4 = 1.200.000 đồng; bổ sung yêu cầu bồi thường tiền thưởng "Phụ nữ hai giỏi" trong năm học 2016-2017 và 2017-2018 là 100.000 đồng/năm x 2 = 200.000 đồng.

- Yêu cầu đối với ông Lê Thanh H: Thay đổi yêu cầu ông H bồi thường thiệt hại về tinh thần với số tiền cụ thể là 10 tháng lương cơ sở theo quy định của pháp luật tại thời điểm khởi kiện là 1.390.000 đồng/tháng x 10 tháng = 13.900.000 đồng;

- Yêu cầu đối với ông Nguyễn Thiên P2: Thay đổi yêu cầu ông P2 bồi thường thiệt hại về tinh thần với số tiền cụ thể là 10 tháng lương cơ sở theo quy định của pháp luật tại thời điểm khởi kiện là 1.390.000 đồng/tháng x 10 tháng = 13.900.000 đồng.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 156/2019/DS-ST ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

1. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Ngọc Thu T yêu cầu bà Trần Lê Lưu P1 bồi thường cho bà T những thiệt hại do những lời nói và hành động xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của bà P1 đối với bà T gây ra gồm tiền thưởng "Lao động tiên tiến" trong năm học 2013-2014 là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng); Tiền thưởng "Xếp loại A" trong 6 học kỳ của các năm học 2012-2013, 2013-2014 và 2014-2015 với số tiền là 300.000 đồng/học kỳ x 6 = 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm nghìn đồng) và tiền thưởng "Phụ nữ hai giỏi" trong 02 năm học 2012-2013 và 2013-2014 là 200.000 đồng/năm x 2 = 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) do bà T rút yêu cầu.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Ngọc Thu T về việc yêu cầu bà Trần Lê Lưu P1 phải xin lỗi, cải chính công khai những thông tin sai lệch gây xúc phạm nghiêm trọng danh dự, nhân phẩm và uy tín của bà T suốt từ năm 2012 đến nay (thời điểm bà T nộp Đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện ngày 17/7/2018).

3. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Ngọc Thu T về việc yêu cầu bà Trần Lê Lưu P1 thừa nhận đã tổ chức thực hiện bình xét lao động tiên tiến và đánh giá viên chức, đánh giá giáo viên theo chuẩn của Bộ Giáo dục đối với bà T vô căn cứ, trái quy định gây ảnh hưởng trực tiếp đến danh dự, uy tín, nhân phẩm của bà T.

4. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Ngọc Thu T về việc yêu cầu bà Trần Lê Lưu P1 bồi thường cho bà T những thiệt hại do những lời nói và hành động xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của bà P1 đối với bà T gây ra gồm:

- Thiệt hại về tinh thần: 10 tháng lương cơ sở theo quy định của pháp luật tại thời điểm khởi kiện là 1.390.000 đồng/tháng x 10 tháng = 13.900.000 đồng (mười ba triệu chín trăm nghìn đồng);

- Thiệt hại về vật chất:

+ Tiền thưởng "Lao động tiên tiến" trong năm học 2014-2015 là 345.000 đồng (ba trăm bốn mươi lăm nghìn đồng);

+ Tiền thưởng "Xếp loại A" trong các năm học 2015-2016, 2016-2017 và 2017-2018 là 300.000 đồng/học kỳ x 6 = 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm nghìn đồng);

+ Tiền thưởng "Phụ nữ hai giỏi" trong năm học 2014-2015 là 40.000 đồng/năm x 1 = 40.000 đồng (bốn mươi nghìn đồng); Tiền thưởng "Phụ nữ hai giỏi" trong 03 năm học 2015-2016, 2016-2017 và 2017-2018 là 100.000 đồng/năm x 3 = 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng);

+ Tiền "Thu nhập tăng thêm" trong năm học của năm 2015 là 918.887 đồng (chín trăm mười tám nghìn tám trăm tám mươi bảy đồng), năm 2016 là 1.493.137 đồng (một triệu bốn trăm chín mươi ba nghìn một trăm ba mươi bảy đồng) và năm 2017 là 1.927.259 đồng (một triệu chín trăm hai mươi bảy nghìn hai trăm năm mươi chín đồng).

5. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Ngọc Thu T về việc yêu cầu ông Lê Thanh H thừa nhận sai và công khai xin lỗi, cải chính những thông tin không chính xác do ông H đã chỉ đạo tổ chức, thực hiện buổi họp ngày 01/12/2017 trái quy định giải quyết khiếu nại xâm phạm đến danh dự, uy tín, nhân phẩm của bà T.

6. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Ngọc Thu T về việc yêu cầu ông Lê Thanh H bồi thường thiệt hại về tinh thần cho bà T do ông H xâm phạm đến danh dự, uy tín, nhân phẩm của bà T với số tiền là 10 tháng lương cơ sở theo quy định của pháp luật tại thời điểm khởi kiện là 1.390.000 đồng/tháng x 10 tháng = 13.900.000 đồng (mười ba triệu chín trăm nghìn đồng).

7. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Ngọc Thu T về việc yêu cầu ông Nguyễn Thiên P2 thừa nhận sai, công khai xin lỗi và cải chính những thông tin không chính xác do ông P2 đã lợi dụng nhiệm vụ được giao thực hiện những việc làm trái quy định giải quyết khiếu nại gây xâm phạm đến danh dự, uy tín, nhân phẩm của bà T.

8. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Ngọc Thu T về việc yêu cầu ông Nguyễn Thiên P2 bồi thường thiệt hại về tinh thần cho bà T do ông P2 xâm phạm đến danh dự, uy tín, nhân phẩm của bà T với số tiền là 10 tháng lương cơ sở theo quy định của pháp luật tại thời điểm khởi kiện là 1.390.000 đồng/tháng x 10 tháng = 13.900.000 đồng (mười ba triệu chín trăm nghìn đồng).

9. Về án phí: Bà Phạm Ngọc Thu T được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định pháp luật.

Ngày 02/8/2019, Tòa án nhân dân Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh nhận được Đơn kháng cáo của nguyên đơn là bà Phạm Ngọc Thu T, kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên toà phúc thẩm, người khởi kiện không rút đơn khởi kiện, người kháng cáo không rút đơn kháng cáo. Các bên đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Người kháng cáo – bà Phạm Ngọc Thu T do luật sư Trần Phú Th trình bày yêu cầu kháng cáo: Bà T kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu hủy bản án sơ thẩm với lý do bản án sơ thẩm thiếu khách quan trong đánh giá chứng cứ, bỏ qua các chứng cứ quan trọng; không triệu tập ông Phạm Chí Công với tư cách người làm chứng; có vi phạm tố tụng khi các bị đơn ủy quyền cho cùng một người đại diện, quyền và lợi ích của các bị đơn có khả năng đối kháng nhau.

Ý kiến của bị đơn – Bà Trần Lê Lưu P1: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Ý kiến của ông Nguyễn Thiên P2 và ông Lê Thanh H do ông P2 đại diện trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Phạm Ngọc Thu T: Qua xem xét hồ sơ và xét hỏi tại phiên tòa, thể hiện bà T là một giáo viên có năng lực, có nhiều cống hiến trong quá trình công tác tại Trường K, tạo được uy tín với học sinh và phụ huynh. Nhưng Hiệu trưởng – bà Lưu P1 đã có những hành xử và chỉ đạo không đúng, cụ thể là năm nào cũng muốn chuyển bà T sang dạy tin học, tạo áp lực hạ thi đua đối với bà T, đây là lý do bà T gửi các đơn kiến nghị, khiếu nại và khởi kiện. Về phần nhận định đối với bà P1, ông H, ông P2, cấp sơ thẩm có những sai sót là chỉ nhận định các bị đơn không có những hành vi, cử chỉ làm ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của bà T mà không đánh giá toàn diện, khách quan các sai phạm của các bị đơn trong quá trình điều hành, chỉ đạo công tác cũng như giải quyết các khiếu nại của bà T, nhận định về lời khai của các nhân chứng thiếu khách quan. Tòa sơ thẩm chưa thu thập đầy đủ chứng cứ như quyết định thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng, Hội đồng liên tịch, chức năng nhiệm vụ của các hội đồng này, chưa thu thập các phiếu tự đánh giá hàng năm của bà T có ý kiến đánh giá của tổ toán, của bà P1 để đánh giá bà P1 có thật sự khách quan không, có định kiến với bà T không; không có các tài liệu này để đối chiếu cho thấy bản án chưa xem xét toàn diện và đã có những nhận định phiến diện, thiếu khách quan và đã ra quyết định thiếu công bằng đối với bà T. Bản án có vi phạm tố tụng, căn cứ Điều 87 Bộ luật Tố tụng dân sự về những trường hợp không được làm người đại diện thì ông Nguyễn Thiên P2 vừa là bị đơn vừa là người đại diện cho ông Lê Thanh H, có khả năng quyền và nghĩa vụ của hai đương sự này đối lập nhau. Ông Nguyễn Hoài N là đại diện theo ủy quyền cho 3 người bà P1, ông H và ông P2 cũng không phù hợp vì có

khả năng quyền và nghĩa vụ của các đương sự này đối lập nhau và làm ngộ nhận khi hiệu trưởng, chuyên viên và Trưởng Phòng Giáo dục là một người cùng bao che, bè phái, áp đặt, có việc trù dập bà T làm cho bản án không thật sự khách quan. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để thu thập chứng cứ, triệu tập người làm chứng và khắc phục các sai sót để xét xử sơ thẩm lại vụ án này.

Ý kiến của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp phúc thẩm như sau:

Về tố tụng: Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa, Hội đồng xét xử và đương sự đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 156/2019/DS-ST ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân Quận Y.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng, những người làm chứng – ông Trần NLC1, bà Vương Thị Minh NLC2, ông Nguyễn Vũ NLC3, bà Võ Thị Mỹ NLC4, bà Nguyễn Thị Thu NLC5, ông Nguyễn Hùng NLC6, bà Nguyễn Thanh NLC7 và ông Trần Tấn NLC8 vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai trực tiếp với Tòa án nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 229 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 tiến hành phiên tòa phúc thẩm xét xử vắng mặt những người làm chứng nêu trên.

Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với bà Trần Lê Lưu P1, cấp sơ thẩm căn cứ khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện nguyên đơn là phù hợp quy định pháp luật.

Xét yêu cầu hủy bản án sơ thẩm của nguyên đơn – bà Phạm Ngọc Thu T và luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn với lý do tòa án cấp sơ thẩm có vi phạm thủ tục tố tụng khi chấp nhận việc ông Nguyễn Thiên P2 vừa là bị đơn vừa là người đại diện theo ủy quyền cho bị đơn là ông Lê Thanh H; bị đơn – bà P1, ông H và ông P2 cùng ủy quyền cho cùng một người là ông Nguyễn Hoài N có khả năng quyền và lợi ích của các bị đơn đối lập nhau và làm ngộ nhận khi hiệu trưởng, chuyên viên và Trưởng Phòng Giáo dục là một người cùng bao che, bè phái, áp đặt, có việc trù dập bà T làm cho bản án không thật sự khách quan; Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, bà P1, ông H và ông P2 có cùng tư cách tố tụng là bị đơn do bị nguyên đơn khởi kiện bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm hại; các bị đơn cùng phải chứng minh không có hành vi trái pháp luật cũng như có lỗi trong việc làm ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của nguyên đơn nên quyền và lợi ích hợp pháp của các bị đơn không đối lập nhau, bên cạnh đó tại phiên tòa sơ thẩm cũng như phúc thẩm bà P1 và ông P2 tuy đã ủy quyền cho ông N nhưng đều có mặt, tự trình bày, cung cấp chứng và tranh luận tại phiên tòa, ông H không chỉ ủy quyền cho riêng ông N mà

còn ủy quyền cho ông P2 tham gia tố tụng; do đó, trường hợp này không vi phạm Điều 87 Bộ luật Tố tụng dân sự và không cần thiết phải hủy bản án sơ thẩm theo yêu cầu của nguyên đơn và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn.

[2] Về nội dung: Bà Phạm Ngọc Thu T kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm như đã trình bày nêu trên. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng trong đó có trường hợp bồi thường do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm quy định phải có đủ 4 yếu tố sau: Phải có thiệt hại xảy ra, phải có hành vi trái pháp luật, phải có mối quan hệ nhân quả giữa thiệt hại xảy ra và hành vi trái pháp luật, phải có lỗi cố ý hoặc lỗi vô ý của người gây thiệt hại.

Về thiệt hại xảy ra, bà T cho rằng uy tín, danh dự, nhân phẩm bị xâm hại thông qua việc bà bị các giáo viên, đồng nghiệp Trường K phân biệt đối xử, bà bị mất uy tín trước đồng nghiệp, học sinh và phụ huynh học sinh; do sự việc giải quyết các khiếu nại, tố cáo của bà kéo dài, không được giải quyết triệt để nên bà cảm thấy mệt mỏi, sức khỏe giảm sút. Những thiệt hại xảy ra bà T cho rằng đều do hành vi trái pháp luật của bà P1 gây ra, xét thấy theo các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ thì do có nhiều bức xúc đối với bà P1 nên trong một thời gian dài từ năm học 2012-2013 đến nay bà T đã liên tục khiếu nại, tố cáo bà Trần Lê Lưu P1 – Hiệu trưởng Trường K đến Ban Giám hiệu Trường K, Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y, Thanh tra Quận Y, Quận ủy và Ủy ban nhân dân Quận Y. Các cơ quan nói trên đã nhiều lần tổ chức làm việc trực tiếp, đối thoại, cũng như trả lời bằng văn bản cho bà T, đặc biệt tại Công văn số 387/GDĐT ngày 17/9/2015, số 482/GDĐT ngày 02/11/2015 và số 75/GDĐT ngày 16/3/2016 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y; Công văn số 904/UBND-VP ngày 30/9/2016 của Ủy ban nhân dân Quận Y gửi Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh V/v báo cáo đơn của bà Phạm Ngọc Thu T, giáo viên Trường Trung học Cơ sở K, Quận Y; Tờ trình số 23/TTr-TTr ngày 30/10/2017 của Thanh tra Quận Y (có đóng dấu mật) về việc xác minh nội dung vụ việc tại Trường Trung học Cơ sở K, Công văn số 36/UBND-VP ngày 12/01/2018 của Ủy ban nhân dân Quận Y V/v trả lời đơn đều xác định bà P1 không có hành vi trái pháp luật, một số khiếu nại của bà T không có cơ sở. Tại bản án sơ thẩm cũng đã phân tích cụ thể từng sự việc khiếu nại của bà T qua các năm học, đánh giá khách quan, toàn diện các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ cho thấy không có căn cứ bà P1 có hành vi xâm phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của bà T; bản thân bà T cũng không cung cấp được các chứng cứ chứng minh cụ thể về hành vi của bà P1 xâm phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của bà.

Xét ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà T cho rằng bà P1 có những sai phạm mà bản án sơ thẩm bỏ sót như: Tại Hội nghị cán bộ công chức năm học 2015-2016, ông NLC8 khai bà P1 phát biểu ám chỉ bà T là người khiếu nại, đọc văn bản giải quyết khiếu nại của Trường K đối với bà T (mà thời điểm này Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y chưa có giải quyết khiếu

nại) làm xấu hình ảnh bà T trong con mắt đồng nghiệp, ông NLC8 đã phê bình và bà P1 đã xin lỗi bà T; về việc bà P1 đăng trạng thái trên facebook đã gián tiếp xúc phạm bà T và bà P1 đã bị Phòng Giáo dục đào tạo phê bình; tại cuộc họp ngày 01/8/2017, bà P1 đã không thực hiện theo Công văn số 375 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y lợi dụng cuộc họp để làm xấu hình ảnh bà T trước các đồng nghiệp trong trường; về đánh giá chuẩn giáo viên và bình bầu thi đua bà P1 có sai phạm đã được ghi nhận Biên bản cuộc họp ngày 01/12/2017: Hiệu trưởng Trường K vi phạm các quy định tại Điều 44 Luật Viên chức số 58/2010/QH2 ngày 15/11/2010 và Điều 12 Thông tư số 30/2009/TT-BGDDT, Hội đồng xét xử xét thấy, do tiếp thu được góp ý của ông NLC8, bà P1 đã xin lỗi bà T trước hội nghị, bà T thừa nhận bà P1 đã xin lỗi nhưng lại cho rằng thái độ không chân thật, ở đây bà P1 đã nhận thức được việc làm của mình và xin lỗi công khai thì không thể đánh giá bà P1 đã xúc phạm bà T. Về việc đăng trạng thái trên facebook, bà P1 là thủ trưởng đơn vị quản lý gần 100 giáo viên và công nhân viên chức, việc đăng trạng thái với lời lẽ như vậy thì Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y phê bình bà với tư cách hiệu trưởng, làm vậy là không tốt đối với một thủ trưởng đơn vị nhưng cho rằng bà P1 gián tiếp xúc phạm bà T là suy diễn không có cơ sở. Tại Biên bản ngày 01/12/2017, ghi rõ theo Công văn số 75/GDĐT bà P1 bị Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y đề nghị nghiêm túc rút kinh nghiệm về việc công khai kết quả đánh giá viên chức trong hai năm học 2013-2014 và 2014-2015 chưa đúng chứ không phải là Hiệu trưởng - bà P1 có vi phạm về đánh giá viên chức và quy trình xét thi đua, tại biên bản nói trên cũng nhận xét bà P1 năm học 2015-2016 đã rút kinh nghiệm, nghiêm túc thực hiện việc công khai nói trên. Việc phân công tác cho bà T được thực hiện đúng theo quyết định tuyển dụng bà T vào ngành và chỉ đạo, hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y.

Qua phân tích trên, do không có hành vi trái pháp luật của bà P1 xúc phạm danh dự, nhân phẩm uy tín đối với bà T nên không có mối quan hệ nhân quả giữa hành vi và hậu quả, xác định bà P1 không có lỗi nên không thể chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T về việc yêu cầu bà P1 xin lỗi, cải chính công khai những thông tin sai lệch và yêu cầu bà P1 thừa nhận đã tổ chức thực hiện bình xét lao động tiên tiến và đánh giá viên chức, đánh giá giáo viên theo chuẩn của Bộ Giáo dục đối với bà T vô căn cứ, trái quy định gây ảnh hưởng trực tiếp và xúc phạm đến danh dự, uy tín, nhân phẩm của bà T; đồng thời không chấp nhận yêu cầu của bà T buộc bà P1 bồi thường cho bà T những thiệt hại về vật chất và tinh thần do bà P1 gây ra.

Toàn bộ hồ sơ vụ án đã được thu thập đầy đủ, các bên đương sự đã cung cấp các chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình cũng như để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; do đó, xét không cần thiết phải triệu tập ông Phạm Chí Công với tư cách người làm chứng như yêu cầu của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn

Xét yêu cầu khởi kiện của bà T đối với ông Lê Thanh H và ông Nguyễn Thiên P2, bà T khởi kiện ông H và ông P2 có hành vi xâm phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của bà thông qua việc trả lời khiếu nại của Phòng Giáo dục và Đào

tạo Quận Y mà ông H là trưởng phòng; việc trả lại đơn khiếu nại của bà T của ông P2 trong cuộc họp ngày 01/8/2017 tại Trường K và tổ chức buổi họp ngày 01/12/2017. Hội đồng xét xử xét thấy, như đã phân tích ở trên cần xét cho đủ 4 yêu tố để xác định ông H, ông P2 có hành vi trái pháp luật xúc phạm nhân phẩm, danh dự, uy tín của bà T. Căn cứ Tờ trình số 456/TTr-GDĐT ngày 21/8/2017 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y và Tờ trình số 999/TTr-NV ngày 18/9/2017 của Phòng nội vụ Quận Y có cơ sở xác định Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận Y đã chỉ đạo Thanh tra Quận Y thụ lý, giải quyết các nội dung kiến nghị của bà Phạm Ngọc Thu T – Giáo viên Trường K. Sau khi có kết quả xác minh nội dung vụ việc, Thanh tra Quận Y đã có Tờ trình số 23/TTr-TTr ngày 30/10/2017 (có đóng dấu mật) báo cáo Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận Y. Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận Y đã bút phê chỉ đạo Phòng nội vụ phối hợp với các đơn vị liên quan để thực hiện theo kiến nghị của Thanh tra Quận Y (Mục 3.3), cụ thể là giao Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y chủ trì tổ chức họp rút kinh nghiệm vụ việc trên tại Trường K nhằm hòa giải mâu thuẫn trong ứng xử giữa các giáo viên; cơ quan phối hợp thực hiện là Phòng nội vụ Quận Y và Thanh tra Quận Y. Ông Lê Thanh H đã tổ chức cuộc họp theo đúng tinh thần chỉ đạo nói trên và việc ông H tổ chức cuộc họp ngày 01/12/2017 là đang thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo chỉ đạo của cấp trên. Ngoài ra, không có chứng cứ nào chứng minh trong cuộc họp ông H có hành động, lời nói, cử chỉ nào xâm phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của bà T. Đối với ông P2, tại cuộc họp ngày 01/8/2017, ông P2 không phải là người chủ trì cuộc họp này mà là ông Nguyễn Vũ NLC3, ông P2 tham gia cuộc họp ngày 01/8/2017 với vai trò chuyên viên của Phòng Giáo dục và Đào tạo đến chứng kiến theo chỉ đạo của Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y. Ông không đề xuất việc biểu quyết các vấn đề khiếu nại của bà T mà do một giáo viên đề xuất và những người khác tham dự cuộc họp đồng ý, điều này được ghi nhận trong Biên bản cuộc họp ngày 01/8/2017. Việc ông P2 trả lại đơn gửi Bí thư Quận ủy và Ủy ban nhân dân Quận Y đề ngày 22/6/216 của bà T gửi ông P2 là không sai vì nếu bà T khiếu nại thì phải gửi đúng nơi gửi theo nội dung đơn. Về cuộc họp ngày 01/12/2017, ông Nguyễn Thiên P2 là chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Y, là người được lãnh đạo phân công trả lời các nội dung xác minh đơn khiếu nại, tố cáo của bà T. Nội dung ông P2 đọc trong cuộc họp là kết quả xác minh của Thanh tra Quận Y được ghi nhận tại Tờ trình số 23/TTr-TTr ngày 30/10/2017 (có đóng dấu mật) nói trên chứ không phải ông P2 tự ý bịa đặt, thông tin sai sự thật. Qua các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ và phân tích các hành vi nói trên không có căn cứ xác định ông H và ông P2 có hành vi trái pháp luật cũng như có lỗi trong việc xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của bà T dẫn đến hậu quả gây thiệt hại về tinh thần cho bà T.

Do không có cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà T về việc yêu cầu ông H và ông P2 thừa nhận sai và công khai xin lỗi, cải chính những thông tin không chính xác xâm phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của bà T nên không có căn cứ buộc ông H, ông P2 bồi thường thiệt hại tổn thất về tinh thần theo yêu cầu của bà T.

Từ những lập luận trên, xét thấy cấp sơ thẩm không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà T là có cơ sở và phù hợp quy định pháp luật; do đó, xét không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn – bà Phạm Ngọc Thu T giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Về án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm, bà T không phải chịu án phí theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

- Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015,

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn – bà Phạm Ngọc Thu T, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 156/2019/DS-ST ngày 31/7/2019 của Tòa án nhân dân Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh:

1. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Ngọc Thu T yêu cầu bà Trần Lê Lưu P1 bồi thường cho bà T những thiệt hại do những lời nói và hành động xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của bà P1 đối với bà T gây ra gồm tiền thưởng "Lao động tiên tiến" trong năm học 2013-2014 là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng); Tiền thưởng "Xếp loại A" trong 6 học kỳ của các năm học 2012-2013, 2013-2014 và 2014-2015 với số tiền là 300.000 đồng/học kỳ x 6 = 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm nghìn đồng) và tiền thưởng "Phụ nữ hai giỏi" trong 02 năm học 2012-2013 và 2013-2014 là 200.000 đồng/năm x 2 = 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) do bà T rút yêu cầu.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Ngọc Thu T về việc yêu cầu bà Trần Lê Lưu P1 phải xin lỗi, cải chính công khai những thông tin sai lệch gây xúc phạm nghiêm trọng danh dự, nhân phẩm và uy tín của bà T suốt từ năm 2012 đến nay (thời điểm bà T nộp đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện ngày 17/7/2018).

3. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Ngọc Thu T về việc yêu cầu bà Trần Lê Lưu P1 thừa nhận đã tổ chức thực hiện bình xét lao động tiên tiến và đánh giá viên chức, đánh giá giáo viên theo chuẩn của Bộ Giáo dục đối với bà T vô căn cứ, trái quy định gây ảnh hưởng trực tiếp đến danh dự, uy tín, nhân phẩm của bà T.

4. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Ngọc Thu T về việc yêu cầu bà Trần Lê Lưu P1 bồi thường cho bà T những thiệt hại do những lời nói và hành động xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của bà P1 đối với bà T gây ra gồm:

- Thiệt hại về tinh thần: 10 tháng lương cơ sở theo quy định của pháp luật tại thời điểm khởi kiện là 1.390.000 đồng/tháng x 10 tháng = 13.900.000 đồng (mười ba triệu chín trăm nghìn đồng);

- Thiệt hại về vật chất:

+ Tiền thưởng "Lao động tiên tiến" trong năm học 2014-2015 là 345.000 đồng (ba trăm bốn mươi lăm nghìn đồng);

+ Tiền thưởng "Xếp loại A" trong các năm học 2015-2016, 2016-2017 và 2017-2018 là 300.000 đồng/học kỳ x 6 = 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm nghìn đồng);

+ Tiền thưởng "Phụ nữ hai giỏi" trong năm học 2014-2015 là 40.000 đồng/năm x 1 = 40.000 đồng (bốn mươi nghìn đồng); Tiền thưởng "Phụ nữ hai giỏi" trong 03 năm học 2015-2016, 2016-2017 và 2017-2018 là 100.000 đồng/năm x 3 = 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng);

+ Tiền "Thu nhập tăng thêm" trong năm học của năm 2015 là 918.887 đồng (chín trăm mười tám nghìn tám trăm tám mươi bảy đồng), năm 2016 là 1.493.137 đồng (một triệu bốn trăm chín mươi ba nghìn một trăm ba mươi bảy đồng) và năm 2017 là 1.927.259 đồng (một triệu chín trăm hai mươi bảy nghìn hai trăm năm mươi chín đồng).

5. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Ngọc Thu T về việc yêu cầu ông Lê Thanh H thừa nhận sai và công khai xin lỗi, cải chính những thông tin không chính xác do ông H đã chỉ đạo tổ chức, thực hiện buổi họp ngày 01/12/2017 trái quy định giải quyết khiếu nại xâm phạm đến danh dự, uy tín, nhân phẩm của bà T.

6. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Ngọc Thu T về việc yêu cầu ông Lê Thanh H bồi thường thiệt hại về tinh thần cho bà T do ông H xâm phạm đến danh dự, uy tín, nhân phẩm của bà T với số tiền là 10 tháng lương cơ sở theo quy định của pháp luật tại thời điểm khởi kiện là 1.390.000 đồng/tháng x 10 tháng = 13.900.000 đồng (mười ba triệu chín trăm nghìn đồng).

7. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Ngọc Thu T về việc yêu cầu ông Nguyễn Thiên P2 thừa nhận sai, công khai xin lỗi và cải chính những thông tin không chính xác do ông P2 đã lợi dụng nhiệm vụ được giao thực hiện những việc làm trái quy định giải quyết khiếu nại gây xâm phạm đến danh dự, uy tín, nhân phẩm của bà T.

8. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Ngọc Thu T về việc yêu cầu ông Nguyễn Thiên P2 bồi thường thiệt hại về tinh thần cho bà T do ông P2 xâm phạm đến danh dự, uy tín, nhân phẩm của bà T với số tiền là 10 tháng lương cơ sở theo quy định của pháp luật tại thời điểm khởi kiện là 1.390.000 đồng/tháng x 10 tháng = 13.900.000 đồng (mười ba triệu chín trăm nghìn đồng).

9. Về án phí: Bà Phạm Ngọc Thu T được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP.Hồ Chí Minh;
- Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại TP.Hồ Chí Minh;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Cục Thi hành án dân sự TP. Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân Quận Y;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận Y;
- Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thu Hương